

Số: 147/2025/QĐST-HNGĐ

B, ngày 08 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 200/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 05 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vương Công T, sinh năm 1978;
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981;

Cùng nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 14 ngõ 20/30 P, phường M, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 11 ngày 22 tháng 2 năm 2002 tại UBND xã M, huyện T, (nay là phường M, quận B), TP H.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vương Công T và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T và chị H có 02 con chung là cháu Vương Thu P, sinh ngày: 10/01/2003 và cháu Vương Ngọc Q, sinh ngày: 15/03/2009. Giao cháu Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Cháu P đã đủ 18 tuổi và khỏe mạnh nên Tòa án không giải quyết. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vương Công T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền án phí số 0043847 ngày 05/05/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận B, thành phố H. Ghi nhận anh T đã nộp đủ án phí.

Trả lại chị Nguyễn Thị Thu H 56.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0044122 ngày 19/09/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP H.
- VKSND Q.B;
- Chi cục THADS Q. B;
- UBND phường M, quận B, thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Q